

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST

Ngày: 16/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Phong Lan

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kiều Thu

2. Bà Lưu Thị Thôi

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Phan Thiết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 263/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023, đối với các bị cáo:

1/ **Huỳnh Quốc A** (tên gọi khác: B), sinh năm 2002 tại Bình Thuận; ĐKKHKT và chỗ ở: khu phố 6, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 06/12; giới tính nam; nghề nghiệp: không; con ông không rõ và bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1977; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ **Nguyễn Ngọc E** (Tên gọi khác: F), sinh năm 2000 tại Bình Thuận; ĐKKHKT và chỗ ở: khu phố 5, phường G, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: bốc vác; giới tính nam; con ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1967 và bà Lê Thị Thu I, sinh năm 1968; tiền án: Ngày 07/12/2020, TAND thành phố Phan Thiết xử phạt một năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản số 188/2020/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/11/2021; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/6/2022 và ngày 24/10/2022, Huỳnh Quốc A đã 02 lần cất giữ trái phép chất ma túy và Nguyễn Ngọc E 01 lần cất giữ trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Phan Thiết để sử dụng, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 15 giờ ngày 16/6/2022, Huỳnh Quốc A nhắn tin cho Nguyễn Ngọc E qua mạng xã hội Facebook rủ E cùng góp tiền mua ma túy để sử dụng, E đồng ý và E điều khiển xe mô tô đến nhà của A, tại đây A và E, mỗi người góp số tiền 100.000 đồng thì E điều khiển xe mô tô chở A chạy đến khu phố 6, phường G, thành phố Phan Thiết thì dừng xe lại, A đứng ngoài đợi và cảnh giới còn E cầm tiền đi vào đường hẻm gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân) hỏi mua 01 tép ma túy đá, người phụ nữ đồng ý và đưa E 01 tép ma túy, E đưa số tiền 150.000 đồng cho người phụ nữ. Mua được ma túy, E và A đi đến góc cầu thang khu C của chung cư Văn Thánh để cùng sử dụng ma túy. Đến 17 giờ cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phan Thiết phối hợp với Công an phường G kiểm tra, phát hiện tại vị trí E và A ngồi có 01 bộ dụng cụ ma túy đá tự chế bao gồm 01 chai nhựa, 01 ống hút nước giải khát, 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu, bên trong đầu thổi phồng có chứa tinh thể màu trắng đục nên thu giữ và đưa E, A cùng tang vật về trụ sở làm việc, tại đây E và A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. (Bút lục số 72-73, 89-92, 105-106).

Vật chứng của vụ án gồm:

01 bộ dụng cụ ma túy đá tự chế bao gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu bên trong đầu thổi phồng có chứa tinh thể màu trắng đục dạng rắn (ký hiệu M khi giám định).

Tại Kết luận giám định số 747/KL-KTHS ngày 18/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: (Bút lục số 59)

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1427 gam; là Methamphetamine.

Xử lý vật chứng:

01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu cùng 0,1271 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 747. Viện kiểm sát thành phố Phan Thiết ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết để A quản, chờ xử lý.

Lần thứ hai: Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 24/10/2022, Huỳnh Quốc A đi bộ đến đường Lâm Đình Trúc thuộc phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết để mua ma túy về sử dụng, A đi vào trong hẻm thì gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân) hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, người đàn ông này đưa cho A 01 gói nylon có chứa ma túy và 01 đoạn ống hút không màu được hàn kín hai đầu, có chứa ma túy, A đưa người đàn ông số tiền 300.000 đồng. Mua được ma túy, A cất dấu ma túy vào trong túi quần bên trái của A, rồi A đi bộ đến đoạn đường Nguyễn Tương thuộc khu phố 6, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết thì gặp Trần Văn Khánh

(sinh năm 1993, trú tại thôn Thắng Hiệp, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc), cả hai đang đứng nói chuyện thì Công an phường Phú Thủy đi tuần tra, phát hiện trong túi quần bên trái của A có 01 gói nylon có chứa ma túy, 01 đoạn ống hút không màu được hàn kín hai đầu, có chứa ma túy và phát hiện trong túi quần bên phải của Trần Văn Khánh có 01 đoạn ống nhựa màu tím, có chứa tinh thể màu trắng nên đã đưa A, Khánh và tang vật có liên quan về trụ sở làm việc, tại đây A và Khánh đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. (Bút lục số 76-79, 112-115, 119-121)

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ của Trần Văn Khánh:

+ 01 đoạn ống hút màu tím được hàn kín hai đầu kích thước (1,7 x 1)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1 khi giám định).

- Thu giữ của Huỳnh Quốc A:

+ 01 gói nylon không màu, có khóa kéo một đầu kích thước (7,3 x 4,3)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2 khi giám định) và 01 đoạn ống hút không màu được hàn kín hai đầu kích thước (3 x 0,8)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M3 khi giám định).

Tại Kết luận giám định số 1147/KL-KTHS ngày 03/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: (Bút lục số 67)

Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,0385 gam; là Methamphetamine

Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,2249 gam; là Methamphetamine

Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 0,0742 gam; là Methamphetamine

Xử lý vật chứng:

01 đoạn ống nhựa màu tím, hàn kín hai đầu, kích thước (1,7 x 01)cm đã cắt lấy mẫu (trong quá trình giám định mẫu M1 đã được phân tích hết) được niêm phong trong phong bì số 1147/1; 01 gói nylon không màu, hàn kín, có khóa nhựa kéo một đầu, kích thước khoảng (7,3 x 4,3)cm; 01 đoạn ống nhựa không màu, hàn kín hai đầu, kích thước khoảng (03 x 0,8)cm đã cắt lấy mẫu (trong quá trình giám định mẫu M3 đã được phân tích hết) và 0,1539 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1147/2. Viện kiểm sát thành phố Phan Thiết ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết để A quản, chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 263/CT-VKSPT-HS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc E về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Huỳnh Quốc A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc E mức án tù 18 tháng tù đến 24 tháng tù; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc A mức án tù 05 năm tù đến 06 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: Một phong bì màu trắng đã được niêm phong đánh số 747 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên; Hai phong bì màu trắng đã được niêm phong đánh số 1147/1 và 1147/2 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích;

Tại phiên tòa các bị cáo xác định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là không sai và không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận, vào ngày 16/6/2022 và ngày 24/10/2022 tại địa bàn thành phố Phan Thiết Huỳnh Quốc A đã 02 lần cất giữ trái phép 0,4418 gam Methamphetamine và Nguyễn Ngọc E có hành vi cất giữ trái phép 0,1427 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện thu giữ.

Xét thấy, các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với người sử dụng và nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì ăn chơi, đua đòi và xem thường pháp luật các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cho nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo Nguyễn Ngọc E là người đã từng bị xử lý hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án

tích nhưng bị cáo vẫn không biết sửa chữa sai lầm mà lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không chịu ăn năn hối cải.

[4] Về nhân thân, tiền án và tiền sự của các bị cáo:

Đối với bị cáo Huỳnh Quốc A không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt; Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc E đã có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo Bản án số 188/2020/HSST ngày 07/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết; tiền sự không. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo E đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc E có một tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Đối với bị cáo Huỳnh Quốc A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là có căn cứ và với mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục các bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành, gồm: Một phong bì màu trắng đã được niêm phong đánh số 747 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hai phong bì màu trắng đã được niêm phong đánh số 1147/1, 1147/2 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích.

[9] Các vấn đề khác:

Đối tượng bán ma túy cho Huỳnh Quốc A và Nguyễn Ngọc E, do không rõ nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Trần Văn Khánh đã cất giữ trái phép 0,0385 gam Methamphetamine để sử dụng, nhưng do khối lượng ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ liên quan về Công an xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc để xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Ngọc E phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Ngọc E **01(một) năm 06(sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

* **Căn cứ:** Điểm b khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Huỳnh Quốc A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Huỳnh Quốc A **05 (năm) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 22/11/2022.

* **Biện pháp tư pháp:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm:

- Một phong bì màu trắng đã được niêm phong đánh số 747 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên;

- Một phong bì màu trắng đã được niêm phong đánh số 1147/1 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích;

- Một phong bì màu trắng đã được niêm phong đánh số 1147/2 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 78 ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

* **Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc E và Huỳnh Quốc A mỗi người phải nộp 200.000 đồng(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của các bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/01/2023).

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSNDTP Phan Thiết;
- CQCSĐT Công an Phan Thiết;
- CQ THAHS Công an Phan Thiết
- CQ THADS Phan Thiết;
- UBND C, G;
- Lưu hồ sơ vụ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Phong Lan